

Số: 372/2024/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 23 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 345/2024/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Sơn Hoàng D, sinh năm 1996

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Chị Thái Thị Đa N, sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp N, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 và điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Sơn Hoàng D và chị Thái Thị Đa N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Sơn Hoàng D và chị Thái Thị Đa N tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Một người tên Sơn Thái B, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2023 hiện đang sống với chị Đa N. Anh Sơn Hoàng D và chị Thái Thị Đa N tự nguyện thỏa thuận, khi ly hôn, chị Đa N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Sơn Thái B.

Sau khi ly hôn, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết anh D có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Sơn Hoàng D và chị Thái Thị Đa N tự nguyện thỏa thuận. Anh Sơn Hoàng D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là Sơn Thái B mỗi tháng bằng 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*), cấp cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả: Anh Sơn Hoàng D và chị Thái Thị Đa N xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Anh Sơn Hoàng D tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được cản trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004501, ngày 01 tháng 10 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Anh D1 đã nộp đủ án phí.

Chị Thái Thị Đa N không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Càng Long;
- UBND xã Bình Phú, huyện Càng Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Thành